

Số: 364/QĐ-THCSHTT

Hồng Thái Tây, ngày 04 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai bổ sung dự toán kinh phí hỗ trợ giáo viên dạy trẻ khuyết tật học kỳ 2 năm học 2022 -2023 của trường THCS Hồng Thái Tây

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HỒNG THÁI TÂY

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 268/QĐ - PGDDĐT ngày 27/7/2023 của Phòng giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều Phê duyệt bổ sung dự toán kinh phí hỗ trợ giáo viên dạy trẻ khuyết tật học kỳ 2 năm học 2022 -2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Về việc công khai bổ sung dự toán kinh phí hỗ trợ giáo viên dạy trẻ khuyết tật học kỳ 2 năm học 2022 -2023 của trường THCS Hồng Thái Tây
(Theo biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Thủy

ĐƠN VỊ TRƯỜNG THCS HỒNG THÁI TÂY
Chương: 622 Loại 070 Khoản 073

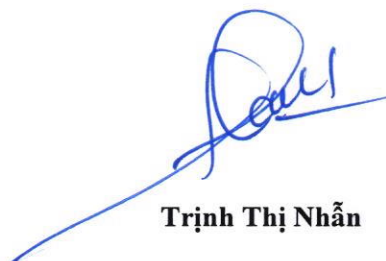
DỰ TOÁN KINH PHÍ BỔ SUNG CHI SỰ NGHIỆP NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số: 364 QĐ- THCSHTT ngày 04/8/2023 của trường THCS Hồng Thái Tây

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
01	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
03	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	31.316.800
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
02	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	31.316.800
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3.2	(Hỗ trợ GV dạy trẻ KT)	31.316.800
04	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	

NGƯỜI LẬP


Trịnh Thị Nhẫn

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Thu Thủy